

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1522 /LĐTBXH-TCDN

V/v góp ý dự thảo Thông tư ban hành
Quy chế công tác học sinh, sinh viên
trong trường trung cấp, trường cao đẳng

RƯỜNG CĐKT
TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẾN Số: 284
Ngày: 24/4/17

Chuyên:

ưu hồ sơ số:

Kính gửi:

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2017,

Vy: Phòng TCHCTH gửi soạn
Tư vấn đề ' cái đơn vị' góp
ý và bk

Thực hiện Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp và Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã dự thảo Thông tư ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng.

Ngày 13/10/2016, Bộ đã có Công văn số 4005/LĐTBXH-TCDN gửi xin ý kiến các Bộ, ngành liên quan. Tiếp thu các ý kiến góp ý, thẩm định và bổ sung, hoàn thiện Thông tư, Bộ đã dự thảo bổ sung 02 Chương (Chương IV: Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên và Chương V: đánh giá thực hiện công tác học sinh, sinh viên của cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

Để kịp ban hành và triển khai thực hiện theo quy định, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Quý cơ quan, đơn vị cho ý kiến đối với dự thảo Thông tư (kèm theo). Ý kiến góp ý xin gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, số 37B Nguyễn Bình Khiêm, Hai Bà Trưng, Hà Nội) trước ngày 08/5/2017 và gửi kèm bản điện tử theo địa chỉ:

truongnc@molisa.gov.vn

để tổng hợp, hoàn thiện.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TCDN.

KT. BỘ TRƯỞNG

TRƯỞNG



Đoàn Mậu Diệp

Số: /2017/TT-BLĐTBXH Hà Nội, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

**Ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên
trong trường trung cấp, trường cao đẳng**

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Dạy nghề,

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngàytháng.....năm 2017 và bãi bỏ Quyết định số 26/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề hệ chính quy.

Điều 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các trường trung cấp, trường cao đẳng thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ

Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HEND, UBND, Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban Trung ương mặt trận tổ quốc Việt Nam;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Đăng công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử của Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, TCDN.

BỘ TRƯỞNG

Đào Ngọc Dung

QUY CHẾ

Công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2017/TTLT-BLĐTBXH ngày / /2017
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về công tác học sinh, sinh viên (sau đây gọi tắt là HSSV) trong các trường trung cấp, cao đẳng bao gồm: nhiệm vụ và quyền của HSSV; nội dung công tác HSSV; đánh giá kết quả rèn luyện; đánh giá thực hiện công tác HSSV; hệ thống tổ chức, quản lý công tác HSSV; khen thưởng và kỷ luật đối với HSSV và tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng đối với các trường trung cấp, trường cao đẳng công lập, tư thục và có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục nghề nghiệp và viết tắt là CSGDNN) thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Học sinh, sinh viên

1. HSSV được quy định tại quy chế này là người đang học các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp hệ chính quy trong các CSGDNN quy định tại Khoản 2 Điều 1 của Thông tư này.

2. HSSV là chủ thể trung tâm của quá trình giáo dục, đào tạo nghề nghiệp trong các CSGDNN, được CSGDNN đảm bảo điều kiện thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ trong quá trình tham gia chương trình đào tạo nghề nghiệp trong CSGDNN.

Điều 3. Công tác học sinh, sinh viên

1. Vị trí của công tác HSSV

Công tác HSSV là một trong những công tác trọng tâm của giáo dục nghề nghiệp và trong CSGDNN, bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, quản lý, hỗ trợ, dịch vụ, đánh giá công tác rèn luyện của HSSV; đánh giá thực hiện công tác HSSV và các hoạt động có liên quan khác đối với HSSV nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp.

2. Mục đích của Công tác HSSV:

a) Góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo phát triển toàn diện nhân lực, phẩm chất người học phục vụ trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và nhu cầu xã hội;

b) Là nhân tố quan trọng trong việc thực hiện giáo dục có sự gắn kết giữa gia đình, nhà trường, xã hội và nơi làm việc;

c) Thu hút được người học và phát triển năng lực hành nghề của người học tại các CSGDNN tương xứng với trình độ đào tạo đáp ứng nhu cầu nguồn lực xã hội và nơi làm việc;

d) Giáo dục HSSV có lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân; thấm nhuần những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức, hiểu biết và ý thức rèn luyện sức khỏe tinh thần, thể chất, có kiến thức, hiểu biết về quốc phòng, an ninh và hướng nghiệp, yêu gia đình, yêu tổ quốc, yêu đồng bào; có trách nhiệm nghề nghiệp, có khả năng sáng tạo, linh hoạt thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; góp phần đảm bảo nâng cao năng suất lao động, chất lượng hiệu quả nơi làm việc; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất, năng lực công dân đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong thời kỳ phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

3. Nguyên tắc công tác Công tác HSSV

a) Công tác HSSV phải được thực hiện theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

b) Công tác HSSV phải bảo đảm khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ trong các hoạt động có liên quan đến HSSV;

c) Công tác HSSV phải gắn với cơ quan chủ quản của CSGDNN, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn và chính quyền địa phương nơi CSGDNN đứng chân;

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 4. Nhiệm vụ của học sinh, sinh viên

1. HSSV có nhiệm vụ thực hiện các quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 60 và các nghĩa vụ quy định tại Điều 61 của Luật Giáo dục nghề nghiệp và các nhiệm vụ sau đây:

a) Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nội quy, quy chế tổ chức, hoạt động của CSGDNN nơi HSSV tham gia học tập;

b) Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của CSGDNN nơi HSSV tham gia học tập; chủ động tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và tự rèn luyện đạo đức, lối sống; thực hiện tốt nếp sống văn hoá, văn minh trường học;

c) Nộp tiền dịch vụ đào tạo, mua các loại bảo hiểm bắt buộc khác đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định; hoàn trả vốn vay tín dụng đối với HSSV (nếu có) theo quy định;

d) Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của CSGDNN;

đ) Phải có ý thức giữ gìn và bảo vệ tài sản của CSGDNN, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất nơi thực hành, thực tập; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của CSGDNN;

e) Có ý thức tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của CSGDNN, tuân thủ các quy định về an toàn và vệ sinh lao động;

f) Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khỏe khi mới nhập học và khám sức khỏe định kỳ trong thời gian học tập theo quy định của CSGDNN;

g) Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của HSSV, nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của CSGDNN; kịp thời báo cáo với khoa, phòng, bộ phận chức năng, người đứng đầu CSGDNN hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế khác của HSSV, nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong CSGDNN;

h) Tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác.

2. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của CSGDNN.

Điều 5. Quyền của học sinh, sinh viên

HSSV có các quyền của người học theo các quy định tại Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6 Điều 60 Luật Giáo dục nghề nghiệp và các quyền của HSSV sau đây:

1. Được nhập học theo đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của CSGDNN.

2. Được học tập, rèn luyện theo mục tiêu giáo dục nghề nghiệp hoặc hợp đồng đào tạo đã giao kết với CSGDNN.

3. Được CSGDNN phổ biến nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện, về chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến HSSV.

4. Được tạo điều kiện thuận lợi:

a) Sử dụng thư viện, các trang thiết bị, phương tiện của CSGDNN phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, thực hành, thực tập, nghiên cứu khoa học và các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao;

b) Đảm bảo về an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình học tập, thực hành, thực tập nghề; được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật;

c) Học rút ngắn hoặc kéo dài thời gian thực hiện chương trình; được tạm nghỉ học, tạm ngừng học và bảo lưu kết quả học tập; được học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường, đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, liên thông trong đào tạo theo quy định hiện hành Thủ tướng Chính phủ; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định của pháp luật;

d) Tham gia nghiên cứu khoa học, các kỳ thi tay nghề (cấp CSGDNN, tỉnh, Bộ, ngành, quốc gia, khu vực Asean và thế giới), các hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng, sáng tạo khoa học, kỹ thuật khác;

đ) Tạo điều kiện hoạt động trong các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và các tổ chức đoàn thể hợp pháp của HSSV; tham gia các tổ chức tự quản của HSSV, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài CSGDNN theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của CSGDNN;

e) Nhận tiền công, tiền lương khi tham gia thực tập, làm việc tại doanh nghiệp theo thỏa thuận, theo quy định của CSGDNN và các quy định hiện hành khác trong quá trình học tại CSGDNN;

f) Chăm lo bảo vệ sức khoẻ theo chế độ hiện hành của Nhà nước.

5. Được góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát các hoạt động giáo dục nghề nghiệp và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp; được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình tham gia, kiến nghị với CSGDNN các giải pháp đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả của quá trình đào tạo tại CSGDNN; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên người đứng đầu CSGDNN giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của HSSV.

6. Được xét tiếp nhận vào ký túc xá theo quy định của CSGDNN. Việc ưu tiên khi sắp xếp vào ở ký túc xá được thực hiện trên cơ sở chính sách của Nhà nước và quy định của CSGDNN.

7. Được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng nếu đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện, tại các kỳ thi tay nghề (cấp CSGDNN, tỉnh, Bộ, ngành, quốc gia, khu vực Asean và thế giới), các hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng khác.

8. Được xét nhận học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được miễn, giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định.

9. Được CSGDNN cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập và rèn luyện, hồ sơ HSSV, các giấy tờ khác có liên quan và giải quyết các thủ tục hành chính khi HSSV đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

10. Được hưởng các chính sách ưu tiên của Nhà nước theo quy định về tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức.

11. Được hưởng các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật về Giáo dục nghề nghiệp và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

12. Được hưởng các quyền khác theo quy định của CSGDNN và của pháp luật.

Điều 6. Các hành vi học sinh, sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín; xâm phạm thân thể, đời sống, tâm lý nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của CSGDNN và HSSV khác.

2. Gian lận trong tuyển sinh, học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng các chính sách đối với người học theo quy định của pháp luật.

3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành nghề khi chưa được phép của CSGDNN.

4. Hút thuốc, uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.

5. Gây rối an ninh, trật tự trong CSGDNN hoặc nơi công cộng.

6. Cố ý vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông

7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

8. Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ và lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện, các loại hoá chất, chất cấm khác; các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin xấu độc, phản động, đồi trụy đi ngược với văn hóa truyền thống của dân tộc, có ý làm ảnh hưởng xấu đến danh dự, uy tín của người khác và các tài liệu cấm khác theo quy định của nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong CSGDNN và các hành vi vi phạm đạo đức khác.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

10. Thành lập, tham gia hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa CSGDNN khi chưa được người đứng đầu CSGDNN cho phép.

11. Các hành vi khác trái với quy định của pháp luật, quy chế tổ chức, hoạt động của CSGDNN.

Chương III

NỘI DUNG CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 7. Công tác quản lý học sinh, sinh viên

1. Công tác hành chính

a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và CSGDNN; sắp xếp, bố trí HSSV theo lớp; chỉ định ban cán sự lớp HSSV lâm thời (lớp trưởng, lớp phó) trong thời gian đầu khoá học; làm thẻ cho HSSV theo yêu cầu tổ chức, quản lý HSSV của CSGDNN;

b) Tổ chức phát bằng tốt nghiệp, chứng chỉ cho HSSV;

c) Giải quyết các công việc hành chính khác có liên quan cho HSSV.

2. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với HSSV

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của nhà nước liên quan đến HSSV theo quy định;

b) Tạo điều kiện giúp đỡ HSSV khuyết tật, HSSV diện chính sách, HSSV có hoàn cảnh khó khăn học tập, rèn luyện tại CSGDNN;

c) Tổ chức các hoạt động vận động tinh thần tương thân, tương ái quyên góp, hỗ trợ cho HSSV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hoặc gặp trở ngại trong cuộc sống.

3. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự CSGDNN

a) Ban hành nội quy, quy định, xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong HSSV. Phối hợp với công an địa phương thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự CSGDNN;

b) Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an toàn cho các hoạt động học tập, rèn luyện của HSSV. Theo dõi, nắm bắt diễn biến tư tưởng, hành vi của HSSV để có sự định hướng, giáo dục; phối hợp ngăn chặn việc kích động, lôi kéo HSSV tham gia các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tham gia các tệ nạn xã hội, truyền đạo trái phép và các hành vi vi phạm pháp luật; phối hợp xử lý các vụ việc về an ninh, trật tự CSGDNN và các vụ việc liên quan đến HSSV ở trong và ngoài CSGDNN;

c) Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong CSGDNN;

d) Thực hiện công tác giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức thu thập, thống kê số liệu về HSSV

a) Tổ chức khảo sát, thống kê tình trạng việc làm của HSSV sau khi tốt nghiệp;

b) Thực hiện đánh giá nhu cầu đào tạo, nhu cầu tuyển sinh theo ngành, nghề đào tạo;

c) Thực hiện đánh giá xu hướng việc làm và ngành, nghề đào tạo;

d) Thực hiện các giải pháp về đào tạo nghề nghiệp bao gồm công tác tuyển sinh, xu hướng việc làm và ngành nghề đào tạo để hoàn thiện và nâng cao năng lực HSSV trong CSGDNN.

5. Thực hiện công tác quản lý HSSV ở nội trú, ngoại trú

a) Xem xét, tiếp nhận HSSV vào ở nội trú: Căn cứ vào nhu cầu của HSSV, điều kiện thực tế của CSGDNN về chỗ ở nội trú và quy định của CSGDNN về các đối tượng được ưu tiên ở nội trú, người đứng đầu CSGDNN xem xét và phê duyệt danh sách HSSV được ở nội trú. Quy định về các đối tượng được ưu tiên và danh sách HSSV được vào ở nội trú phải được thông báo công khai tại CSGDNN;

b) Ban hành nội quy, quy chế, quy định về HSSV ở nội trú, sử dụng ký túc xá HSSV; Tổ chức việc ăn, ở, sinh hoạt cho HSSV nội trú; thường xuyên đôn đốc và định kỳ kiểm tra việc chấp hành nội quy ký túc xá, đảm bảo trật tự, trị an, an toàn và vệ sinh môi trường khu nội trú; tổ chức quản lý nề nếp sinh hoạt, học tập trong ký túc xá; phối hợp với Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, các tổ chức đoàn thể hợp pháp của HSSV (nếu có) và các đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao cho HSSV nội trú;

c) Giáo dục HSSV ngoại trú nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú; xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa nhân dân và HSSV; khuyến khích HSSV tích cực tham gia các hoạt động do địa phương tổ chức;

d) Phối hợp với cơ quan công an, chính quyền địa phương nơi HSSV ngoại trú đăng ký ở thường trú/tạm trú nắm bắt kịp thời thông tin về HSSV ngoại trú; tình hình thực hiện các quy định, nghĩa vụ công dân của HSSV nơi cư trú; ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực, không lành mạnh, các hành động gây gổ, kích động, gây rối trật tự, trị an ở nơi cư trú;

đ) Căn cứ các quy định hiện hành và điều kiện thực tế, CSGDNN có quy định cụ thể đối với công tác quản lý HSSV nội trú, ngoại trú.

Điều 8. Tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền

1. Tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

a) Thực hiện truyền thông về giáo dục nghề nghiệp và thu hút người học tham gia giáo dục nghề nghiệp. Lấy HSSV làm chủ thể trung tâm, phối hợp với gia đình và xã hội trong việc tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về giáo dục nghề nghiệp, định hướng và lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với khả năng, năng lực của người học;

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống tội

phạm, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và các hoạt động khác có liên quan đến HSSV; hướng dẫn HSSV chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế.

2. Thực hiện công tác tuyển sinh gắn với các hoạt động, giáo dục, tuyên truyền theo Quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng hiện hành.

3. Giáo dục tư tưởng chính trị

a) Tổ chức “Sinh hoạt chính trị” vào đầu khoá, đầu năm và cuối khóa học;

b) Giáo dục, tuyên truyền để HSSV nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, lý tưởng cách mạng, tri thức pháp luật, hình thành bản lĩnh chính trị, yêu tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cảnh giác và biết phê phán những luận điểm xuyên tạc, hành động chống phá Đảng và Nhà nước; phòng, chống các tệ nạn xã hội; giáo dục đạo đức, văn hóa nghề nghiệp, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cho HSSV;

c) Phối hợp với Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, các tổ chức đoàn thể hợp pháp của HSSV và các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động rèn luyện của HSSV. Tạo môi trường để HSSV rèn luyện phấn đấu, được xét kết nạp vào Đảng;

d) Tổ chức các hoạt động giáo dục pháp luật; phổ biến các chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến HSSV, nội quy, quy chế vào đầu năm học, khóa học; tổ chức các hoạt động ngoài giờ khác cho HSSV; tổ chức đối thoại định kỳ giữa Ban giám hiệu với HSSV (tối thiểu 01 lần/năm học);

đ) Theo dõi công tác phát triển Đảng trong HSSV; tạo điều kiện thuận lợi cho HSSV được tham gia các lớp nhận thức về Đảng, tổ chức Đảng, các tổ chức đoàn thể trong CSGDNN; phối hợp với Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, các tổ chức đoàn thể hợp pháp của HSSV và các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động phong trào của HSSV, tạo điều kiện cho HSSV có môi trường rèn luyện, phấn đấu.

4. Giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống

a) Giáo dục, tuyên truyền cho HSSV những giá trị cơ bản, đạo lý dân tộc, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội; biết phê phán những hành vi không phù hợp với chuẩn mực đạo đức;

b) Định hướng, giáo dục lối sống lành mạnh, văn minh, tiến bộ phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam; giáo dục ý thức trách nhiệm của cá nhân HSSV đối với tập thể và cộng đồng.

5. Giáo dục kỹ năng sống: Tổ chức các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng nghề nghiệp, kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp, sức khỏe sinh sản, cập nhật đào tạo văn hóa doanh nghiệp và các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho HSSV và giáo viên, cán bộ làm công tác HSSV.

6. Tổ chức các phong trào, hoạt động học tập

a) Tổ chức, tổ chức tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, các kỳ thi tay nghề (cấp CSGDNN, tỉnh, Bộ, ngành, quốc gia, khu vực Asean và thế giới), các cuộc thi văn hóa, văn nghệ, thể thao, tài năng khác ở cấp cơ sở, cấp vùng, cấp quốc gia, khu vực, thế giới (nếu có) và các hoạt động khuyến khích học tập khác cho HSSV. Trong đó đặc biệt hưởng ứng, tham gia các hoạt động, cuộc thi do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh phát động;

b) Lồng ghép tổ chức các cuộc thi về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng chống tiêu cực, tệ nạn xã hội, y tế học đường;

c) Tổ chức và tích cực tham gia các hoạt động phong trào khác do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các đoàn thể hợp pháp của HSSV phát động.

7. Công tác khen thưởng và kỷ luật

a) Phát động các phong trào thi đua trong HSSV; tổ chức đánh giá, bình bầu và khen thưởng cho tập thể và cá nhân HSSV đạt thành tích cao trong học tập, các kỳ thi tay nghề (cấp CSGDNN, tỉnh, Bộ, ngành, quốc gia, khu vực Asean và thế giới), các cuộc thi văn hóa, văn nghệ, thể thao và tài năng khác; xử lý kỷ luật đối với HSSV vi phạm quy chế, nội quy;

b) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập; tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV, phân loại, xếp loại HSSV cuối mỗi học kỳ, năm học, khóa học theo quy định tại Chương V của Quy chế này;

c) Hướng dẫn kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế quy định về học tập và rèn luyện đối với HSSV;

d) Tham mưu, theo dõi và tổng hợp việc xử lý, kỷ luật HSSV vi phạm theo quy định;

đ) Tiếp nhận và đề xuất xử lý những ý kiến, kiến nghị, các giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của quá trình đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc các khiếu nại liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của HSSV.

Điều 9. Thông tin việc làm, hỗ trợ và dịch vụ cho học sinh, sinh viên

1. Thông tin và giới thiệu việc làm phù hợp với quá trình đào tạo, rèn luyện, học tập của HSSV tại CSGDNN và hỗ trợ giúp HSSV sớm có việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.

2. Tổ chức tư vấn học tập, tư vấn hướng nghiệp, nghề nghiệp, việc làm, khả năng khởi nghiệp cho HSSV; tổ chức các hoạt động phối hợp giữa CSGDNN với doanh nghiệp, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm gắn hoạt động học tập của HSSV với thực tế sản xuất, kinh doanh, tạo điều kiện cho HSSV nâng cao kiến thức thực tế, kỹ năng nghề nghiệp và tiếp cận với thị trường lao động với nhu cầu của ngành, nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh tại nơi làm việc.

3. Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học; tổ chức khám sức khỏe cho HSSV khi nhập học; chăm sóc, phòng, chống dịch bệnh và khám sức khỏe định kỳ cho HSSV trong thời gian học tập theo quy định; giải quyết những trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khỏe để học tập; tuyên truyền, giáo dục sức khỏe sinh sản cho HSSV.

4. Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong CSGDNN. Tư vấn, hỗ trợ HSSV khi gặp phải các vấn đề về tâm lý - xã hội; phối hợp tổ chức các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe để có sự hỗ trợ, can thiệp cần thiết khi HSSV gặp phải các vấn đề ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần. Tạo điều kiện giúp đỡ HSSV khuyết tật, thuộc diện chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn cần có sự hỗ trợ đặc biệt.

5. Tổ chức tư vấn pháp lý, tâm lý, xã hội cho HSSV.

6. Tổ chức, quản lý các dịch vụ HSSV: Nhà ăn, căng tin, trông giữ xe, sân chơi, bãi tập, internet, điện thoại và các dịch vụ hỗ trợ phù hợp khác.

Điều 10. Công tác gắn kết đào tạo với thực tế nơi làm việc tại các doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Lựa chọn, phối hợp với các doanh nghiệp có lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp với ngành, nghề đào tạo của HSSV, tổ chức, triển khai các chương trình gắn kết đào tạo với thực tế nơi làm việc cho HSSV phù hợp với chương trình đào tạo tại CSGDNN, trang bị và giúp HSSV: Hiểu biết về bản thân, hiểu biết về công việc và ngành, nghề; thực hành tại doanh nghiệp, kiến thức, kỹ năng đã học; có cái nhìn của người lao động để định hướng tương lai tự đó giúp trang bị tính độc lập nghề nghiệp và xã hội cho HSSV.

Điều 11. Hợp tác quốc tế về công tác học sinh, sinh viên

Hợp tác quốc tế với các nước trong khu vực và quốc tế về công tác HSSV theo thỏa thuận hợp tác, công ước quốc tế và quy định hiện hành.

Điều 12. Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên và kết quả thực hiện công tác HSSV

1. CSGDNN tổ chức đánh giá và xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng HSSV theo quy định tại Chương V Quy chế này và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện của từng HSSV khi kết thúc khóa đào tạo

2. CSGDNN tự đánh giá kết quả thực hiện công tác HSSV theo quy định tại Chương V của Quy chế này.

Chương IV

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 13. Mục đích

Việc đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV nhằm:

1. Góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện;

2. Đưa ra được những định hướng, nội dung rèn luyện cụ thể, phù hợp với từng CSGDNN, tạo điều kiện cho HSSV xác định được phương hướng rèn luyện, phấn đấu.

Điều 14. Nguyên tắc đánh giá

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, công bằng, công khai và dân chủ.

2. Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá được quy định tại Quy chế này; Đảm bảo yếu tố bình đẳng, tôn trọng quyền làm chủ, tính sáng tạo của người được đánh giá.

3. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ các bộ phận, các đơn vị có liên quan trong CSGDNN tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV.

Điều 15. Nội dung đánh giá và khung điểm

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV là đánh giá phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của từng HSSV theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

- a) Ý thức và kết quả học tập;
- b) Ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong CSGDNN;
- c) Ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội;
- d) Phẩm chất công dân và quan hệ với cộng đồng;
- đ) Ý thức, kết quả tham gia phụ trách lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong CSGDNN hoặc các thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện của HSSV.

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100. Người đứng đầu các CSGDNN căn cứ vào đặc điểm, điều kiện cụ thể của CSGDNN quy định các tiêu chí, tiêu chuẩn và mức điểm chi tiết phù hợp với các nội dung đánh giá và không vượt quá khung điểm quy định của Quy chế này.

Điều 16. Đánh giá về ý thức, kết quả học tập và khung điểm

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức và thái độ trong học tập;
- b) Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học;
- c) Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;
- d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;
- đ) Kết quả học tập.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm. HSSV có học lực xếp loại yếu, kém không được tính điểm ở phần này.

Điều 17. Đánh giá về ý thức, kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong CSGDNN và khung điểm

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được thực hiện trong CSGDNN;
- b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của CSGDNN.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

Điều 18. Đánh giá về ý thức, kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, phòng chống các tệ nạn xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, một số hoạt động khác và khung điểm

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;
- b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội;
- c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

3. Những HSSV khuyết tật hoặc vì lý do đột xuất bất khả kháng liên quan đến sức khỏe không thể tham gia các hoạt động quy định trong khoản 1 Điều này, có giấy chứng nhận của cơ quan y tế thuộc cấp có thẩm quyền theo quy định vẫn được tính điểm. Mức điểm được tính cho những HSSV thuộc đối tượng này do Người đứng đầu CSGDNN quyết định.

Điều 19. Đánh giá về phẩm chất công dân, quan hệ với cộng đồng và khung điểm

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng;
- b) Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng;
- c) Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

Điều 20. Đánh giá về ý thức, kết quả tham gia công tác phụ trách lớp, các đoàn thể, tổ chức trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc đạt được thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện của HSSV và khung điểm

1. Các tiêu chí để xác định điểm đánh giá:

- a) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của HSSV được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong CSGDNN;
- b) Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong CSGDNN;

c) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa và CSGDNN;

d) HSSV đạt được các thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

Điều 21. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình khá, trung bình, yếu và kém.

a) Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;

b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;

c) Từ 70 đến dưới 80 điểm: loại khá;

d) Từ 60 đến dưới 70 điểm: loại trung bình khá;

đ) Từ 50 đến dưới 60 điểm: loại trung bình;

e) Từ 30 đến dưới 50 điểm: loại yếu;

g) Dưới 30 điểm: loại kém.

2. Kết quả rèn luyện của những HSSV bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên không vượt quá loại trung bình; những HSSV bị kỷ luật ở hình thức khiển trách không được vượt quá loại trung bình khá.

Điều 22. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

1. Từng HSSV căn cứ vào kết quả rèn luyện, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do CSGDNN quy định.

2. Tổ chức họp lớp có giáo viên chủ nhiệm tham gia, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm của từng HSSV trên cơ sở phải được quá nửa ý kiến đồng ý của tập thể đơn vị lớp và phải có biên bản kèm theo.

3. Kết quả điểm rèn luyện của từng HSSV được Trưởng khoa (Trưởng bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) xem xét, xác nhận, trình Người đứng đầu CSGDNN.

4. Người đứng đầu CSGDNN xem xét và công nhận sau khi đã thông qua Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV cấp CSGDNN.

5. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của HSSV phải được công bố công khai và thông báo cho HSSV biết.

Điều 23. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên cấp cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1. Thành phần:

a) Chủ tịch Hội đồng: là Người đứng đầu CSGDNN hoặc cấp phó của Người đứng đầu nếu được Người đứng đầu ủy quyền;

b) Thường trực Hội đồng: là Trưởng đơn vị phụ trách (hoặc người được phân công phụ trách đối với trung tâm dạy nghề) công tác HSSV;

c) Các uỷ viên: đại diện lãnh đạo các khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), phòng, ban có liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam cấp CSGDNN (nếu có).

2. Chức năng, nhiệm vụ:

a) Tư vấn giúp Người đứng đầu CSGDNN xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng HSSV và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Người đứng đầu CSGDNN;

b) Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa (Trưởng bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng HSSV, đề nghị người đứng đầu CSGDNN công nhận.

Điều 24. Thời gian đánh giá

Việc đánh giá kết quả rèn luyện của từng HSSV được tiến hành theo từng học kỳ, năm học và toàn khoá học.

Điều 25. Phương thức đánh giá và cách tính điểm

1. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng số điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết của CSGDNN được nêu tại Chương này.

2. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

HSSV nghỉ học tạm thời, khi CSGDNN xem xét cho học tiếp thì thời gian nghỉ học không tính điểm rèn luyện.

3. Điểm rèn luyện toàn khoá là trung bình chung của điểm rèn luyện các năm học của khoá học đó được nhân hệ số và được tính theo công thức sau:

$$R = \frac{\sum_{i=1}^N r_i \cdot n_i}{\sum_{i=1}^N n_i}$$

Trong đó:

a) R là điểm rèn luyện toàn khoá;

b) r_i là điểm rèn luyện của năm học thứ i ;

c) n_i là hệ số của năm học thứ i , do Người đứng đầu CSGDNN quy định theo hướng năm học sau dùng hệ số cao hơn hoặc bằng năm học liền kề trước đó;

d) N là tổng số năm học của khoá học. Nếu thời gian của năm học cuối chưa đủ một năm học được tính tròn thành một năm học.

4. Điểm đánh giá kết quả rèn luyện được làm tròn đến một chữ số thập phân.

Điều 26. Sử dụng kết quả rèn luyện

1. Kết quả phân loại rèn luyện toàn khoá học của từng HSSV được lưu trong hồ sơ quản lý HSSV của CSGDNN và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện của từng HSSV khi kết thúc khoá đào tạo.

2. Kết quả rèn luyện được sử dụng để xét học bổng khuyến khích học tập và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của HSSV theo quy định hiện hành.

HSSV có kết quả rèn luyện xuất sắc được CSGDNN xem xét biểu dương, khen thưởng.

Điều 27. Quyền khiếu nại của học sinh, sinh viên về đánh giá kết quả rèn luyện

HSSV có quyền khiếu nại lên các phòng, ban chức năng hoặc Người đứng đầu CSGDNN nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, CSGDNN có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định hiện hành. Nếu không đồng ý với kết quả giải quyết của Người đứng đầu CSGDNN thì HSSV có quyền khiếu nại lên Người có thẩm quyền giải quyết tiếp theo. Trình tự khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương V

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Điều 28. Mục đích đánh giá

Việc đánh giá thực hiện công tác HSSV nhằm giúp các CSGDNN tự đánh giá, hoàn thiện và thực hiện tốt công tác HSSV tại CSGDNN góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đào tạo của các CSGDNN đồng thời phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước về công tác HSSV tại địa phương cũng như công tác quản lý nhà nước tại cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương về công tác HSSV theo các quy định tại Thông tư này.

Điều 29. Nguyên tắc đánh giá

1. Việc đánh giá thực hiện công tác HSSV phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, công bằng, công khai và dân chủ, kết luận đúng và chính xác thực trạng công tác HSSV của CSGDNN.

2. Việc đánh giá công tác HSSV có sự tham gia của cơ quan chủ quản, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và đại diện chính quyền địa phương nơi CSGDNN đứng chân. Kết quả đánh giá được cơ quan chủ quản công nhận.

Điều 30. Nội dung đánh giá và khung điểm

1. Đánh giá công tác HSSV theo 10 nhóm tiêu chí sau:

Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính;

Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý HSSV;

Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với HSSV;

Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với HSSV;

Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ và hoạt động phong trào HSSV;

Nhóm tiêu chí 6: Tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa trong HSSV;

Nhóm tiêu chí 7: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV;

Nhóm tiêu chí 8: Công tác y tế trường học;

Nhóm tiêu chí 9: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội;

Nhóm tiêu chí 10: Các nội dung khuyến khích đạt được.

2. Điểm chuẩn các Nhóm tiêu chí

Tiêu chí	Điểm chuẩn
Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính	15
Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý HSSV	12
Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với HSSV	12
Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với HSSV	9
Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ và hoạt động phong trào HSSV	9
Nhóm tiêu chí 6: Tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa trong HSSV	9
Nhóm tiêu chí 7: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV	9
Nhóm tiêu chí 8: Công tác y tế trường học	12
Nhóm tiêu chí 9: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội	6

Nhóm tiêu chí 10: Các nội dung khuyến khích đạt được	7
Tổng số điểm chuẩn của 10 Nhóm tiêu chí	100

3. Điểm đánh giá từng nội dung của các Nhóm tiêu chí theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo Quy chế này.

Điều 31. Đánh giá kết quả về công tác học sinh, sinh viên

1. Đánh giá kết quả công tác HSSV

Căn cứ vào điểm mỗi nội dung của các Nhóm tiêu chí và tổng số điểm, việc xếp loại công tác HSSV của CSGDNN được thực hiện như sau:

a) Loại tốt: tổng số điểm từ 85 điểm đến 100 điểm, mỗi nội dung phải đạt từ 1 điểm trở lên (Trừ Nhóm tiêu chí 10);

b) Loại khá: tổng số điểm từ 65 đến 84 điểm; mỗi nội dung phải đạt từ 1 điểm trở lên (Trừ nhóm tiêu chí 10);

c) Loại trung bình: tổng số điểm từ 50 đến 64;

d) Loại chưa đạt: tổng điểm dưới 50 điểm.

2. Thời điểm đánh giá

Việc tự đánh giá, xếp loại công tác HSSV của CSGDNN được tiến hành theo từng năm vào thời điểm từ ngày 01 tháng 10 đến trước ngày 15 tháng 11 hàng năm và gửi Bảng tự đánh giá thực hiện công tác HSSV đến cơ quan chủ quản của CSGDNN trước 15 tháng 11. Cơ quan chủ quản của CSGDNN tiến hành đánh giá và xếp loại công tác HSSV theo từng năm từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Điều 32. Quy trình đánh giá thực hiện công tác học sinh, sinh viên

1. CSGDNN căn cứ vào kết quả công tác HSSV của mình, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo Quy chế này.

2. Cơ quan chủ quản CSGDNN thành lập Hội đồng đánh giá thực hiện công tác HSSV, Hội đồng đánh giá thực hiện công tác HSSV họp xét, thống nhất kết quả đánh giá và trình cơ quan chủ quản CSGDNN xem xét và công nhận kết quả.

3. Kết quả đánh giá thực hiện công tác HSSV của các CSGDNN sau khi được công nhận phải được công bố công khai và thông báo cho các CSGDNN biết trước 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức, sau đó phải gửi báo cáo kết quả về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

Điều 33. Chức năng nhiệm vụ và thành phần của Hội đồng đánh giá thực hiện công tác học sinh, sinh viên

1. Hội đồng đánh giá thực hiện công tác HSSV Thủ trưởng cơ quan chủ quản của CSGDNN quyết định thành lập.

2. Hội đồng đánh giá thực hiện công tác HSSV có trách nhiệm tư vấn về chuyên môn giúp Thủ trưởng cơ quan chủ quản của CSGDNN đánh giá kết quả thực hiện công tác HSSV của từng CSGDNN.

3. Cơ cấu thành phần Hội đồng đánh giá thực hiện công tác HSSV bao gồm nhà giáo, cán bộ quản lý của cơ quan chủ quản CSGDNN, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý trên địa bàn, CSGDNN, cơ quan địa phương cấp phường, xã nơi CSGDNN đứng chân.

4. Hội đồng đánh giá thực hiện công tác HSSV có ít nhất 6 người gồm: Chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên thư ký và các thành viên.

5. Đánh giá thực hiện công tác HSSV

a) Hội đồng đánh giá thực hiện công tác HSSV làm việc dưới sự điều hành của Chủ tịch Hội đồng; phiên họp của Hội đồng đánh giá thực hiện công tác HSSV phải đảm bảo có mặt ít nhất 2/3 tổng số thành viên Hội đồng đánh giá thực hiện công tác HSSV;

b) Hội đồng đánh giá thực hiện công tác HSSV căn cứ các quy định về đánh giá thực hiện công tác HSSV quy định tại Quy chế này. Kết luận của Chủ tịch Hội đồng thẩm định trên cơ sở ý kiến đánh giá và kết quả biểu quyết của các thành viên Hội đồng;

c) Chủ tịch Hội đồng thẩm định kết luận rõ đánh giá thực hiện công tác HSSV theo 04 loại: Loại tốt, loại khá, loại trung bình, loại chưa đạt.

Chương VI

HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 34. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác học sinh, sinh viên

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác HSSV của CSGDNN gồm: Người đứng đầu CSGDNN, đơn vị phụ trách công tác HSSV, lớp HSSV và giáo viên chủ nhiệm.

Căn cứ Điều lệ trường cao đẳng, Điều lệ trường trung cấp, người đứng đầu CSGDNN quy định hệ thống tổ chức, quản lý công tác HSSV phù hợp, bảo đảm thực hiện các nội dung công tác HSSV theo quy định tại Chương III của Quy chế này.

Điều 35. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1. Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác HSSV.

2. Bố trí cán bộ có phẩm chất, trình độ, năng lực phù hợp làm công tác HSSV.

3. Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngành, địa phương trong công tác HSSV, bảo đảm khách quan, công bằng, công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác HSSV. Tiến hành các biện pháp thích hợp đưa công tác HSSV vào nề nếp, bảo đảm cho HSSV thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

4. Quản lý HSSV về các mặt học tập, rèn luyện, tình hình tư tưởng, đạo đức, lối sống, đời sống. Hằng năm, CSGDNN tổ chức đối thoại với HSSV để

tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cung cấp thông tin cần thiết của CSGDNN cho HSSV; hiểu rõ tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc của HSSV.

5. Bảo đảm các điều kiện để phát huy vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và các tổ chức đoàn thể hợp pháp của HSSV trong công tác HSSV; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho HSSV.

6. Chỉ đạo, tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện HSSV và kết quả công tác HSSV tại CSGDNN.

7. Quyết định sự tham gia của HSSV mang tính chất đại diện cho CSGDNN khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

Điều 36. Đơn vị được giao thực hiện công tác học sinh, sinh viên trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1. Đơn vị phụ trách công tác HSSV là đầu mối giúp người đứng đầu CSGDNN, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nội dung công tác HSSV theo quy định tại Chương III của Quy chế này.

2. Người đứng đầu CSGDNN thành lập hoặc giao nhiệm vụ phụ trách công tác HSSV cho 01 đơn vị trực thuộc CSGDNN.

Điều 37. Lớp học sinh, sinh viên

1. Lớp HSSV được tổ chức bao gồm những HSSV cùng nghề, khoá học và được duy trì ổn định trong cả khoá học. Đối với HSSV chỉ tham gia học một số môn học, mô-đun thì việc tổ chức quản lý thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của HSSV được thực hiện như đối với những HSSV khác trong thời gian tham gia học tập ở CSGDNN. Đối với HSSV học theo tín chỉ, ngoài việc sắp xếp vào lớp HSSV để tổ chức, quản lý về thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động đoàn thể, các hoạt động xã hội, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, những HSSV đăng ký cùng học một học phần được sắp xếp vào lớp học tín chỉ theo từng học kỳ.

2. Ban cán sự lớp HSSV gồm lớp trưởng và các lớp phó, do tập thể HSSV trong lớp bầu; được người đứng đầu CSGDNN hoặc người được người đứng đầu CSGDNN uỷ quyền công nhận. Đối với các lớp học theo tín chỉ, CSGDNN sẽ chỉ định lớp trưởng và các lớp phó trong Ban cán sự lớp. Nhiệm kỳ của ban cán sự lớp theo năm học hoặc khoá học.

3. Nhiệm vụ của ban cán sự lớp HSSV

a) Đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của CSGDNN, phòng, khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ);

b) Đôn đốc HSSV trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện. Xây dựng nề nếp tự quản trong lớp;

c) Tổ chức, động viên giúp đỡ những HSSV gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt cho HSSV của lớp liên hệ với giáo viên chủ nhiệm và các giáo viên khác của lớp; đề nghị khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), đơn vị phụ trách công tác HSSV và người đứng đầu CSGDNN giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của HSSV trong lớp;

d) Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và các tổ chức đoàn thể hợp pháp của HSSV trong mọi hoạt động của lớp;

đ) Phản ánh đầy đủ, chính xác tình hình chung của lớp về học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học, khoá học và những việc đột xuất của lớp với khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) hoặc đơn vị phụ trách công tác HSSV;

e) Ban cán sự lớp học tín chỉ có trách nhiệm phản ánh việc chấp hành nội quy, quy chế của HSSV trong lớp với đơn vị phụ trách công tác HSSV.

4. Ban cán sự lớp được ưu tiên cộng điểm rèn luyện và các chế độ khác theo quy định của CSGDNN.

Điều 38. Giáo viên chủ nhiệm

Căn cứ vào điều kiện cụ thể của CSGDNN, người đứng đầu CSGDNN hoặc trưởng khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), đơn vị phụ trách công tác HSSV theo sự phân cấp của người đứng đầu CSGDNN có trách nhiệm phân công giáo viên chủ nhiệm lớp HSSV để hướng dẫn các hoạt động của lớp.

Chương VII

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 39. Nội dung, hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng đột xuất

Khen thưởng đột xuất được tiến hành đối với cá nhân và tập thể lớp HSSV có thành tích cần biểu dương, khuyến khích kịp thời, cụ thể:

a) Đạt giải trong các kỳ thi tay nghề (cấp CSGDNN, tỉnh, Bộ, ngành, quốc gia, khu vực Asean và thế giới), các cuộc thi văn hóa, văn nghệ, thể thao và các cuộc thi tài năng khác; có sáng kiến trong học tập, lao động; có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị;

b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, đoàn thể của HSSV, trong hoạt động thanh niên xung kích, HSSV tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), trong ký túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao;

c) Có thành tích trong việc cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, chống tiêu cực, tham nhũng;

d) Các thành tích đặc biệt khác

Nội dung, mức khen thưởng đột xuất do người đứng đầu CSGDNN quy định.

2. Khen thưởng thường xuyên đối với cá nhân

Khen thưởng thường xuyên đối với cá nhân HSSV được tiến hành vào cuối mỗi học kỳ hoặc năm học, cụ thể:

a) Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc;

b) Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu cá nhân như sau:

Đạt danh hiệu HSSV Khá, nếu xếp loại học tập và rèn luyện từ Khá trở lên;

Đạt danh hiệu HSSV Giỏi, nếu xếp loại học tập từ Giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ Tốt trở lên;

Đạt danh hiệu HSSV Xuất sắc, nếu xếp loại học tập và rèn luyện Xuất sắc;

Đánh giá, xếp loại học tập của HSSV được thực hiện theo quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp. Đối với môn học, mô-đun, tín chỉ nào chưa kết thúc ở thời điểm đánh giá thì lấy điểm tổng hợp kết quả kiểm tra định kỳ của môn học, mô-đun, tín chỉ đó làm căn cứ để đánh giá, xếp loại;

c) Danh hiệu cá nhân của HSSV phải được ghi vào hồ sơ HSSV;

d) Không xét khen thưởng đối với HSSV bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc môn học, mô-đun, tín chỉ ở lần thứ nhất trong học kỳ hoặc năm học, khoá học đó dưới mức trung bình.

3. Khen thưởng thường xuyên đối với tập thể lớp HSSV:

Khen thưởng thường xuyên đối với tập thể lớp HSSV được tiến hành vào cuối mỗi học kỳ hoặc năm học, cụ thể:

a) Danh hiệu lớp HSSV gồm 2 loại: Lớp HSSV Tiên tiến và Lớp HSSV Xuất sắc;

b) Đạt danh hiệu Lớp HSSV Tiên tiến, nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

Có từ 25% HSSV đạt danh hiệu HSSV Khá trở lên;

Có cá nhân đạt danh hiệu HSSV Giỏi trở lên;

Không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém, bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;

Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong CSGDNN;

c) Đạt danh hiệu Lớp HSSV Xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn danh hiệu Lớp HSSV Tiên tiến và có từ 10% HSSV đạt danh hiệu HSSV Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu HSSV Xuất sắc.

Điều 40. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng

1. Đăng ký thi đua được tiến hành vào đầu năm học, CSGDNN tổ chức cho HSSV, các lớp HSSV đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp.

2. Thủ tục xét khen thưởng

a) Các lớp HSSV tiến hành lập danh sách kèm theo bản thành tích cá nhân và tập thể lớp, có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm và đề nghị lên khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) hoặc đơn vị phụ trách công tác HSSV xem xét căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của HSSV;

b) Khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) hoặc đơn vị phụ trách công tác HSSV tổ chức họp, xét trên cơ sở đề nghị của các lớp và đề nghị lên Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật của CSGDNN xét duyệt;

c) Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật của CSGDNN tổ chức họp, xét và đề nghị người đứng đầu CSGDNN công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp HSSV.

Điều 41. Hành vi vi phạm và hình thức kỷ luật

1. Những HSSV có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm và thái độ nhận khuyết điểm, phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách đối với HSSV có hành vi vi phạm lần đầu, nhưng ở mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo đối với HSSV đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đình chỉ học tập 1 năm học đối với những HSSV đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi HSSV không được làm;

d) Buộc thôi học đối với HSSV đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm rất nghiêm trọng hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi HSSV không được làm, gây ảnh hưởng xấu đến CSGDNN và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù (kể cả trường hợp bị xử phạt tù được hưởng án treo).

2. Hành vi vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định tại Phụ lục 01 kèm theo Quy chế này.

3. Hình thức kỷ luật của HSSV phải được ghi vào hồ sơ HSSV. Trường hợp HSSV bị kỷ luật mức đình chỉ học tập 1 năm học hoặc buộc thôi học, CSGDNN cần gửi thông báo cho địa phương nơi HSSV có hộ khẩu thường trú và gia đình HSSV biết để quản lý, giáo dục.

Điều 42. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

1. HSSV mắc khuyết điểm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật;

2. Giáo viên chủ nhiệm chủ trì họp với tập thể lớp HSSV, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) hoặc đơn vị phụ trách công tác HSSV.

3. Khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) hoặc đơn vị phụ trách công tác HSSV xem xét, đề nghị lên Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật của CSGDNN.

4. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật của CSGDNN tổ chức họp để xét và kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị người đứng đầu CSGDNN ra quyết định kỷ luật bằng văn bản. Thành phần họp xét kỷ luật bao gồm: Các thành viên của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật, giáo viên chủ nhiệm lớp có HSSV vi phạm, đại diện tập thể lớp HSSV có HSSV vi phạm và HSSV có hành vi vi phạm. Nếu HSSV vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự thì Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật (nếu không có lý do chính đáng).

5. Hồ sơ xét kỷ luật của HSSV gồm:

a) Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp HSSV có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được);

b) Biên bản của tập thể lớp họp kiểm điểm HSSV có hành vi vi phạm;

c) Ý kiến của khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) hoặc đơn vị phụ trách công tác HSSV;

d) Các tài liệu có liên quan: Trong trường hợp có đủ chứng cứ về việc HSSV vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế, đơn vị phụ trách công tác HSSV sau khi trao đổi với trưởng khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), đại diện của tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và các tổ chức đoàn thể hợp pháp của HSSV (nếu có) lập hồ sơ trình người đứng đầu CSGDNN quyết định hình thức xử lý.

6. Người đứng đầu CSGDNN căn cứ vào hồ sơ xét kỷ luật của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật ra quyết định kỷ luật. Quyết định kỷ luật phải ghi rõ thời gian HSSV bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

Điều 43. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Sau thời hạn 3 tháng đối với trường hợp bị khiển trách, 6 tháng đối với trường hợp bị cảnh cáo kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu HSSV không tái phạm thì đương nhiên được xóa kỷ luật và được hưởng mọi quyền lợi của HSSV theo quy định. Người đứng đầu CSGDNN ra quyết định xóa kỷ luật.

2. Đối với trường hợp đình chỉ học tập 1 năm học, sau khi hết thời hạn đình chỉ, HSSV phải xuất trình chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn) nơi HSSV có hộ khẩu thường trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương để CSGDNN xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

3. Đối với trường hợp buộc thôi học, nếu có nguyện vọng trở lại CSGDNN đã học trước đây để tiếp tục học tập thì phải sau thời gian ít nhất một năm kể từ ngày bắt đầu kỷ luật mới được CSGDNN xem xét, tiếp nhận vào học tiếp. Trong hồ sơ xin đi học lại, ngoài các giấy tờ theo quy định phải có chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn) nơi HSSV có hộ khẩu thường trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương.

Điều 44. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên

1. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật HSSV

a) Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật HSSV do người đứng đầu CSGDNN ra quyết định thành lập, gồm: Chủ tịch Hội đồng, Thường trực Hội đồng và các ủy viên;

b) Chủ tịch Hội đồng: Là người đứng đầu CSGDNN hoặc cấp phó của người đứng đầu nếu được người đứng đầu uỷ quyền;

c) Thường trực Hội đồng: Là trưởng đơn vị phụ trách công tác HSSV;

d) Các uỷ viên: Đại diện các khoa (bộ môn hay bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), phòng, ban có liên quan; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, các tổ chức đoàn thể hợp pháp của HSSV cấp CSGDNN (nếu có);

đ) Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quyết định việc mời đại diện lớp HSSV (lớp trưởng hoặc bí thư chi đoàn) và giáo viên chủ nhiệm lớp của những lớp có HSSV được khen thưởng hoặc kỷ luật. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.

2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật

a) Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật HSSV là cơ quan tư vấn giúp người đứng đầu CSGDNN triển khai công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với HSSV và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của người đứng đầu CSGDNN;

b) Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), đơn vị phụ trách công tác HSSV, Hội đồng tiến hành xét danh sách cá nhân và đơn vị HSSV có thành tích, đề nghị người đứng đầu CSGDNN khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên khen thưởng; xét và đề nghị người đứng đầu CSGDNN ra quyết định kỷ luật đối với những HSSV vi phạm kỷ luật;

c) Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật HSSV mỗi học kỳ họp một lần. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng có thể họp các phiên bất thường.

Điều 45. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật

Cá nhân, tập thể HSSV nếu xét thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện, các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thoả đáng có quyền khiếu nại lên người đứng đầu CSGDNN. Trong trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của

người đứng đầu CSGDNN thì có quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Trình tự khiếu nại trên thực hiện theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 46. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí tổ chức các hoạt động về công tác HSSV tại các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp được ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Kinh phí tổ chức các hoạt động về công tác HSSV tại các CSGDNN được tính vào giá dịch vụ đào tạo theo quy định.

3. Cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động về công tác HSSV được phép sử dụng kinh phí từ các nguồn thu hợp pháp khác để hỗ trợ cho các hoạt động về công tác HSSV.

Điều 47. Công tác phối hợp

Các CSGDNN chủ động phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, gia đình HSSV, doanh nghiệp, các cơ quan có liên quan trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt công tác HSSV.

Điều 48. Trách nhiệm thi hành

1. Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Căn cứ vào ngân sách hàng năm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện công tác quản lý nhà nước về nội dung công tác HSSV theo quy định tại Thông tư này.

b) Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác HSSV trên cơ sở đề xuất của Tổng cục Dạy nghề theo quy định.

2. Trách nhiệm của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

a) Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác HSSV theo năm học hoặc giai đoạn theo quy định tại Thông tư này;

b) Định kỳ thực hiện kiểm tra, giám sát và tổ chức đánh giá, tổng kết công tác HSSV theo vùng, toàn quốc;

c) Định kỳ, đột xuất báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hiện công tác HSSV theo các quy định tại Thông tư này;

d) Định kỳ hàng năm, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ làm công tác HSSV, giáo viên chủ nhiệm đáp ứng thực hiện các nội dung của công tác HSSV quy định tại Thông tư này.

đ) Căn cứ kết quả đánh giá thực hiện công tác HSSV của cơ quan chủ quản CSGDNN, đề xuất Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội khen thưởng

định kỳ, đột xuất các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác HSSV theo quy định.

3. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chỉ đạo các CSGDNN trên địa bàn thực hiện Quy chế công tác HSSV theo quy định;

b) Tổ chức kiểm tra công tác HSSV của các CSGDNN thuộc phạm vi quản lý;

c) Hàng năm, báo cáo đánh giá công tác HSSV của các CSGDNN trên địa bàn theo các nội dung quy định tại Thông tư này gửi Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 31 tháng 01 năm sau.

4. Trách nhiệm của các CSGDNN

a) Xây dựng và ban hành Quy chế, quy định cụ thể về công tác HSSV của CSGDNN theo quy định tại Thông tư này và phù hợp với thực tế của CSGDNN;

b) Cụ thể hóa chi tiết quản lý hồ sơ HSSV phù hợp với yêu cầu của CSGDNN và theo quy định;

c) Thống kê, tổng hợp dữ liệu, thực hiện yêu cầu về kiểm tra công tác HSSV của các cơ quan quản lý có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp;

d) Hàng năm, tổ chức tổng kết, đánh giá công tác HSSV, báo cáo các cơ quan quản lý theo quy định trước 31 tháng 12 hàng năm.

Điều 49. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng cục Dạy nghề, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các CSGDNN theo thẩm quyền tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác HSSV theo quy định của pháp luật.

2. Các CSGDNN, đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác HSSV được xét khen thưởng theo quy định.

3. Các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về công tác HSSV tùy theo mức độ bị xử lý theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc các Bộ, ngành, địa phương, các CSGDNN phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Đào Ngọc Dung

PHỤ LỤC 01
MỘT SỐ HÀNH VI VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT
(Kèm theo Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng)

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức kỷ luật (số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 1 năm học	Buộc thôi học	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép					CSGDNN quy định cụ thể
2	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực hành, thí nghiệm, thực tập và tự học					CSGDNN quy định cụ thể
3	Vô lễ với nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của CSGDNN					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
4	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
5	Có hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra					Xử lý theo quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp. Tùy theo mức độ có thể xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
6	Không nộp tiền tham					Tùy theo mức độ,

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức kỷ luật (số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 1 năm học	Buộc thôi học	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	gia chương trình đào tạo đúng quy định và quá thời hạn được CSGDNN cho phép hoãn					xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
7	Làm hư hỏng tài sản trong ký túc xá và các tài sản khác của CSGDNN					Tuỳ theo mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại
8	Vi phạm quy định về vệ sinh tại ký túc xá, nơi học, thực tập và các khu công cộng khác					CSGDNN quy định cụ thể
9	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.					Tuỳ theo số lần vi phạm, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học, do CSGDNN quy định
10	Hút thuốc lá trong giờ học (bao gồm cả thực hành, thực tập), phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định					Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo
11	Chơi cờ bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tuỳ theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
12	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hoá đồi trụy hoặc	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức kỷ luật (số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 1 năm học	Buộc thôi học	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép					theo quy định của pháp luật
13	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
14	Sử dụng ma túy, các chất gây nghiện và kích thích không rõ nguồn gốc					Xử lý theo quy định của pháp luật
15	Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
16	Hoạt động mại dâm				Lần 1	
17	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có					Tuỳ theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
18	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19	Đưa phần tử xấu vào trong CSGDNN, KTX gây ảnh hưởng xấu đến					Tuỳ theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức kỷ luật (số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 1 năm học	Buộc thôi học	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	an ninh, trật tự trong CSGDNN.					
20	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
21	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông					Tuỳ theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học

Phụ lục 02

BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CÔNG TÁC HSSV
Năm:

TT	Nhóm tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (Ghi cụ thể mức độ đạt được và cho điểm theo hướng dẫn)	Mức điểm tối đa	Mức điểm đạt được	Ghi chú
I	Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính		15		
1	Có hệ thống tổ chức, quản lý công tác HSSV phù hợp, đúng quy định để đảm bảo thực hiện tốt các nội dung của công tác HSSV.	Không có hệ thống tổ chức, quản lý	0		
		Có hệ thống tổ chức, quản lý nhưng chưa đầy đủ, đồng bộ	1,5		
		Hệ thống tổ chức, quản lý đúng quy định, phù hợp, đồng bộ, hoạt động hiệu quả	3		
		Không có phòng, ban và cán bộ chuyên trách làm công tác HSSV	0		
2	Có phòng, ban chuyên trách thực hiện công tác HSSV theo Điều lệ CSGDNN với số lượng và chất lượng cán bộ đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.	Có bộ phận và cán bộ chuyên trách làm công tác HSSV nhưng ghép với các phòng, ban khác	1,5		
		Có phòng, ban độc lập với số lượng và chất lượng cán bộ đảm bảo để thực hiện tốt nhiệm vụ	3		

3	Thống kê, báo cáo đầy đủ về các nội dung của công tác HSSV theo quy định.	Không thống kê, báo cáo	0		
		Có thống kê, báo cáo nhưng chưa đầy đủ, đúng hạn	1,5		
		Thống kê, báo cáo đầy đủ, đúng hạn	3		
4	Các công việc hành chính có liên quan đến HSSV được giải quyết kịp thời, đúng quy định.	Không có quy trình cụ thể về giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến HSSV; giải quyết không kịp thời, gây khó khăn, phiền hà cho HSSV	0		
		Có quy trình cụ thể	1,5		
		Có quy trình cụ thể, tổ chức thực hiện tốt quy trình, không gây khó khăn, phiền hà cho HSSV	3		
5	Có đầy đủ cơ sở dữ liệu về HSSV; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ HSSV.	Không có cơ sở dữ liệu về HSSV	0		
		Có cơ sở dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ HSSV	1,5		
		Có đầy đủ cơ sở dữ liệu về HSSV, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ HSSV	3		
II	Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý HSSV		12		
1	Các văn bản quy phạm pháp luật về công tác HSSV của cơ quan có thẩm	Không cụ thể hoá các văn bản và không phổ biến, quán triệt đầy đủ đến HSSV và các đối	0		

	quyền được cụ thể hoá thành các văn bản, nội quy, quy định phù hợp với điều kiện cụ thể của CSGDNN và được phổ biến, quán triệt đầy đủ đến HSSV và các đối tượng có liên quan.	tương liên quan			
		Có thực hiện nhưng chưa đầy đủ	1,5		
		Thực hiện đầy đủ, thường xuyên	3		
		Không có ký túc xá	0		
2	Có Ký túc xá và nội quy ký túc xá	Có ký túc xá và tổ chức thực hiện nội quy ký túc xá	1,5		
		Có ký túc xá đáp ứng trên 20% nhu cầu ở nội trú của HSSV và thực hiện tốt nội quy ký túc xá	3		
		Không thực hiện công tác HSSV ngoại trú	0		
		Có thực hiện công tác HSSV ngoại trú	1,5		
3	Thực hiện công tác HSSV ở ngoại trú	Thực hiện tốt công tác HSSV ngoại trú và có liên hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương nơi HSSV ở ngoại trú	3		
		Không thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, xử lý kỷ luật	0		
		Có văn bản tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và văn bản quy định về xử lý kỷ luật	1,5		
4	Tổ chức tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân HSSV và xử lý kỷ luật nghiêm minh, đúng quy chế, mang tính giáo dục cao đối với tập thể, HSSV vi phạm nội quy, quy định.				

		Tổ chức thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; xử lý kỷ luật nghiêm minh, đúng quy chế, mang tính giáo dục cao	3		
III	Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với HSSV		12		
1	Thực hiện công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho HSSV	Không thực hiện công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho HSSV.	0		
		Có thực hiện các nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho HSSV.	1,5		
		Có bộ phận và cán bộ chuyên trách và tổ chức thực hiện tốt các nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho HSSV	3		
2	Tổ chức hiệu quả, đúng quy định các hoạt động dịch vụ đối với HSSV trong CSGDNN như: nhà ăn tập thể, căng tin, trông giữ xe, dịch vụ văn hoá, thể thao.	Không có biện pháp quản lý các hoạt động dịch vụ đối với HSSV trong CSGDNN.	0		
		Có biện pháp quản lý được thể hiện bằng các văn bản.	1,5		
		Có biện pháp quản lý chặt chẽ, kiểm tra, giám sát thường xuyên để tổ chức hiệu quả, đúng quy định các hoạt động dịch vụ HSSV trong CSGDNN.	3		
3	Hàng năm phối hợp với các cơ quan, đơn	Không phối hợp, tổ chức	0		

	Vì sử dụng lao động để tổ chức các hoạt động giao lưu, tư vấn, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu của xã hội cho HSSV	Phối hợp tổ chức được ít nhất 01 hoạt động giao lưu, tư vấn, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu của xã hội cho HSSV	1,5		
		Phối hợp tổ chức được ít nhất chức ít nhất 02 hoạt động giao lưu, tư vấn, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu của xã hội cho HSSV	3		
4	Phối hợp thường xuyên với các cơ quan, doanh nghiệp, cả nhân, những người từng học tập và công tác tại trường để tổ chức hiệu quả việc tiếp nhận, trao tặng học bổng tài trợ và các hình thức hỗ trợ khác cho HSSV.	Không có sự phối hợp thực hiện Phối hợp thực hiện tốt việc tiếp nhận và trao tặng học bổng tài trợ và các hỗ trợ khác cho HSSV Phối hợp thực hiện tốt việc tiếp nhận và trao tặng học bổng tài trợ và các hỗ trợ khác cho HSSV; phối hợp hiệu quả với những người từng học tập, công tác tại trường trong các hoạt động hỗ trợ HSSV.	0 1,5 3		
IV	Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với HSSV		9		
1	Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng và địa phương trong việc thực hiện học bổng chính sách, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên	Không phổ biến, giải đáp, không thực hiện các công việc có liên quan theo quy định Phổ biến, giải đáp cho HSSV và thực hiện có công việc có liên quan theo quy định	0 1,5		

	quan đến HSSV theo đúng các quy định của Nhà nước.	Phổ biến, giải đáp cho HSSV đầy đủ, kịp thời và thực hiện tốt các công việc liên quan theo quy định.	3		
2	Đảm bảo nguồn kinh phí và tổ chức xét chọn, trao học bổng khuyến khích học tập cho HSSV theo đúng Quy định của Bộ	Không có nguồn kinh phí hàng năm	0		
		Đảm bảo nguồn kinh phí dành cho Quỹ học bổng khuyến khích học tập cho HSSV theo quy định.	1,5		
		Đảm bảo nguồn kinh phí và tổ chức tốt việc xét chọn và trao học bổng khuyến khích học tập cho HSSV đúng quy định.	3		
3	Tạo điều kiện, có biện pháp cụ thể để giúp đỡ HSSV khuyết tật, HSSV diện chính sách, HSSV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.	Không có danh sách và biện pháp cụ thể	0		
		Có danh sách HSSV tàn tật, khuyết tật, diện chính sách hoặc có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong năm học cần được động viên, giúp đỡ.	1,5		
		Có biện pháp cụ thể, hiệu quả để động viên, giúp đỡ HSSV trong học tập và trong sinh hoạt.	3		
V	Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ và hoạt động phong trào HSSV		9		
1	Có hội trường, trang thiết bị đảm bảo cho việc sinh hoạt văn hoá, văn nghệ thường	Không có hội trường, trang thiết bị	0		
		Có hội trường, trang thiết bị nhưng chưa đầy đủ,	1,5		

	xuân của HSSV.	hiện đại		
		Có hội trường, trang thiết bị đầy đủ, hiện tại	3	
2	Có kế hoạch tổ chức hoạt động văn hoá, văn nghệ hàng năm trong HSSV gắn với những sự kiện trọng đại của đất nước, sự kiện lịch sử, truyền thống của CSGDNN. Đội văn nghệ của CSGDNN	Không có kế hoạch	0	
		Có kế hoạch theo từng năm học.	1,5	
		Có kế hoạch theo từng năm học; tổ chức và có đội văn nghệ của CSGDNN	3	
3	Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (nếu có) trong việc chỉ đạo, tổ chức phong trào HSSV tình nguyện.	Không có sự phối hợp, không tổ chức phong trào HSSV tình nguyện.	0	
		Có phối hợp nhưng chưa tổ chức được phong trào HSSV tình nguyện	1,5	
		Phong trào HSSV tình nguyện (vào kỳ nghỉ hè) được tổ chức hiệu quả, thiết thực.	3	
VI	Nhóm tiêu chí 6: Tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa trong HSSV		9	
1	Có bộ phận chuyên trách theo dõi, thực hiện công tác thể thao ngoại khóa; Có kế hoạch hàng năm về tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho HSSV; tạo điều kiện để HSSV được luyện tập thể thao thường xuyên.	Không có bộ phận chuyên trách, không có kế hoạch hàng năm	0	
		Có bộ phận chuyên trách và kế hoạch hàng năm.	1,5	
		Có bộ phận chuyên trách và kế hoạch hàng năm; HSSV được khuyến khích, tạo điều kiện luyện tập thể thao thường xuyên trong trường học, ký túc xá.	3	

2	Đội tuyển tham gia các giải thể thao hoặc tham gia giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị.	Không có	0		
		Có đội tuyển tham gia giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị	1,5		
		Có đội tuyển tham gia các giải thể thao và tham gia giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị.	3		
3	Có sân bãi, nhà thi đấu phục vụ việc luyện tập thể thao thường xuyên của HSSV.	Không có sân bãi, nhà thi đấu	0		
		Có sân bãi	1,5		
		Có đầy đủ sân bãi, nhà thi đấu	3		
VII	Nhóm tiêu chí 7: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV		9		
1	Tổ chức tốt “Sinh hoạt chính trị” đầu năm, đầu khóa và cuối khóa học	Không tổ chức.	0		
		Đảm bảo đầy đủ nội dung	1,5		
		Đảm bảo đầy đủ nội dung, thời lượng, hình thức tổ chức sinh động, phong phú	3		
2	Tổ chức thực hiện việc đánh giá và sử dụng kết quả rèn luyện của HSSV theo đúng Quy chế của Bộ	Không thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV theo đúng Quy chế.	0		
		Có thực hiện việc đánh giá và sử dụng kết quả rèn luyện của HSSV theo Quy chế.	1,5		

		Có tiêu chí, khung điểm cụ thể; tổ chức tốt việc đánh giá và sử dụng kết quả rèn luyện của HSSV theo đúng Quy chế.	3		
3	Có kế hoạch để khuyến khích HSSV phấn đấu được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (nếu có).	Không có kế hoạch Có kế hoạch Có kế hoạch và các giải pháp hiệu quả	0 1,5 3		
VIII	Nhóm tiêu chí 8: Công tác y tế trường học		12		
1	Thực hiện việc tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế của CSGDNN	Không có Phòng Y tế. Có Phòng Y tế với cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế đạt tiêu chuẩn quy định. Có Phòng Y tế với cơ sở vật chất, trang thiết bị, người phụ trách y tế đạt tiêu chuẩn quy định;	0 1,5 3		
2	Tổ chức việc khám sức khoẻ khi nhập học cho HSSV đúng quy định; Phối hợp hiệu quả với cơ quan y tế địa phương trong các hoạt động truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khoẻ HSSV.	Không tổ chức khám sức khoẻ của HSSV khi nhập học Tổ chức việc khám sức khoẻ khi nhập học cho HSSV theo quy định.	0 1,5		
		Tổ chức tốt việc khám sức khoẻ khi nhập học cho HSSV theo quy định; mỗi năm có ít nhất 01 hoạt động phối hợp truyền thông, tư vấn, chăm	3		

		sóc sức khoẻ HSSV.			
3	Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá; không để xảy ra dịch, bệnh tật học đường, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích nghiêm trọng trong CSGDNN.	Không đảm bảo vệ sinh, để xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích nghiêm trọng.	0		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn.	1,5		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn; không xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích nghiêm trọng trong CSGDNN.	3		
4	Thực hiện nghiêm túc các quy định, tổ chức tốt công tác truyền thông, giáo dục cho HSSV về sức khỏe sinh sản, phòng, chống HIV/AIDS, tác hại của thuốc lá.	Không thực hiện công tác phòng chống AIDS, tác hại của thuốc lá.	0		
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS	1,5		
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS; có quy định cụ thể về cấm hút thuốc lá trong trường học; có hình thức giám sát, xử lý các trường hợp vi phạm.	3		
IX	Nhóm tiêu chí 9: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống, chống tội phạm và tệ nạn xã hội		6		

		là trong trường học; có hình thức giám sát, xử lý các trường hợp vi phạm.		
IX	Nhóm tiêu chí 9: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội		6	
1	Có văn bản phối hợp và triển khai thường xuyên, hiệu quả việc phối hợp với chính quyền ở địa phương và trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học; tổ chức phối hợp kiểm tra việc thực hiện theo định kỳ ít nhất 02 lần trong một năm.	Không có sự phối hợp	0	
		Có văn bản và thực hiện việc phối hợp với công an địa phương.	1,5	
		Có văn bản phối hợp; tổ chức phối với công an địa phương; phối hợp kiểm tra các việc thực quy định về bảo đảm an ninh, trật tự trường học ít nhất 02 lần trong một năm.	3	
2	Phát hiện và xử lý kịp thời, đúng quy định các vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội có liên quan đến HSSV; không có vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự xảy ra trong trường học.	Đề xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội trong trường học	0	
		Tích cực phát hiện và xử lý đúng quy định các vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội liên quan đến HSSV.	1,5	
		Tích cực phát hiện và xử lý đúng quy định các vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội liên quan đến HSSV; không có vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội xảy ra trong trường	3	

		học.				
X	Nhóm tiêu chí 10: Các nội dung khuyến khích đạt được			7		
1	Quy tắc ứng xử văn hoá trong CSGDNN	Không có quy tắc		0		
		Có quy ước.		2		
		Có quy ước và thực hiện tốt việc giáo dục văn hoá, thẩm mỹ, truyền thống trong HSSV.		4		
2	Có đội tuyển của CSGDNN đạt giải, thứ hạng cao (nhất, nhì, ba) trong các cuộc thi: văn nghệ, thể thao, nghiệp vụ, nghiên cứu khoa học, olympic các môn khoa học,...cấp khu vực, toàn quốc.	Không có		0		
		Có đội tuyển của CSGDNN tham gia các cuộc thi		1,5		
		Có đội tuyển của CSGDNN đạt giải, thứ hạng cao (nhất, nhì, ba)		3		
			Cộng:			

Kết luận:

- Tổng điểm đạt được:
- Xếp loại:

Người chấm điểm
(Kèm theo sắt liên hệ)

...., Ngày ... tháng ... năm
THỦ TRƯỞNG CSGDNN
(Ký và đóng dấu)